

# LUẬT GIÁO DỤC NĂM 2012 CỦA LIÊN BANG NGA

**TS. PHẠM QUANG TIẾN**  
Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

## 1. Sự ra đời của Luật Giáo dục Liên bang Nga 2012

Ở nước Nga, bộ Luật Giáo dục đầu tiên xuất hiện ở thế kỉ XVIII, chủ yếu dành cho tầng lớp quý tộc, phong kiến, chiếm một số lượng nhỏ trong xã hội và đi học phải trả tiền. Năm 1803, dưới thời Sa hoàng Alexander I, các "Quy tắc giáo dục công" được ban hành. Năm 1828, Sa hoàng Nicôlai I đã ban hành "Điều lệ trường tiểu học và trung học Nga". Năm 1863, cùng với sự ra đời của Hiến pháp Nga, chiến lược chấn hưng giáo dục tiểu học, trung học, đại học (1864) được thi hành trong bối cảnh xã hội gặp nhiều khó khăn. Đến những năm 20 của thế kỉ XX, khi Hiến pháp mới của nhà nước Liên Xô được công bố, bộ Luật Giáo dục dành cho đại bộ phận dân cư trong xã hội đã chính thức được Chính phủ Liên Xô thông qua năm 1922. Điểm đáng lưu ý là, lần đầu tiên Luật đã công bố các quyền phổ quát dành cho giáo dục miễn phí, không có sự phân biệt đối xử giai cấp giữa các đối tượng được giáo dục. Điều 45 đã quy định việc phổ cập giáo dục trung học bắt buộc đối với những người trẻ tuổi (đến 18 tuổi), cung cấp miễn phí sách giáo khoa, mở rộng các loại hình giáo dục phi chính quy, bổ túc văn hóa, dạy nghề, cấp học bổng cho học sinh có khó khăn... Nhờ đó, Liên Xô đã đạt được những tiến bộ đáng kể về giáo dục trong những thập kỉ tiếp theo của thế kỉ XX với tỉ lệ gần 100% dân cư biết chữ, và giáo dục Xô viết trở thành một trong những hệ thống giáo dục tốt nhất trên thế giới.

Sau khi Liên Xô tan rã, năm 1991 Liên Bang (LB) Nga được thành lập, bộ Luật Giáo dục mới được Chính phủ Liên bang thông qua tháng 7/1992. Luật Giáo dục đại học và chuyên nghiệp được ban hành năm 1996. Năm 2002, Luật Giáo dục LB Nga năm 1992 được sửa đổi. Theo các chuyên gia, pháp luật hiện hành đã lỗi thời và không còn tương ứng với những thay đổi trong nước, đặc biệt là sau khi LB Nga gia nhập tiến trình Bologna 1993. Tại cuộc họp lần thứ 1 của Đuma quốc gia Nga năm 2009, với 292 phiếu thuận, 77 phiếu chống, 1 phiếu trắng, các đại biểu quốc hội đã thống nhất ý kiến cần phải thay đổi Luật Giáo dục LB Nga năm 1992. Tháng 5/ 2010, Bộ Giáo dục và Khoa học LB Nga đã trình bản dự thảo dự Luật Giáo dục Liên bang mới, đưa lên tranh luận công khai trên trang web: <http://zakonoproekt2010.ru>. Đã có khoảng 600.000 ý kiến đóng góp cho dự

thảo, trong đó có tới 40.000 ý kiến tập thể bằng văn bản. Chủ tịch Ủy ban Giáo dục thuộc Đuma Quốc gia Nga, ông Alexander Degtyarev cho biết, để giúp người dân nắm được các luận điểm cơ bản của Luật Giáo dục mới, các nhà chức trách đã biên soạn cuốn sách mỏng có tên gọi "Câu hỏi và câu trả lời" về các chủ đề mới nhất, về mối quan tâm của phụ huynh, học sinh và giáo viên, có kèm hình minh họa, phân phát miễn phí vài triệu bản đến mỗi trường học, mỗi thư viện, mỗi trung tâm giáo dục, mỗi giáo viên, mỗi nhà lập pháp. Phiên bản điện tử của cuốn sách này được lưu hành trên mạng internet để bất cứ ai cũng có thể đọc được. Bộ trưởng Giáo dục và khoa học Dmitry Livanov đảm bảo rằng Luật Giáo dục mới sẽ là nền tảng của Hệ thống giáo dục LB Nga nửa đầu thế kỉ XXI.

Sau 3 lần xin ý kiến của các đại biểu Đuma Quốc gia Nga, Luật Giáo dục mới của LB Nga được thông qua ngày 21 tháng 12 năm 2012 và được sự chấp thuận của Hội đồng Chính phủ Liên bang vào ngày 26 tháng 12 năm 2012. Tổng thống V. Putin đã ra quyết định số 273-ФЗ ban hành, và Luật có hiệu lực đầy đủ từ ngày 01/09/2013.

## 2. Cấu trúc của Luật Giáo dục LB Nga 2012

Luật Giáo dục LB Nga 2012 bao gồm 15 chương và 111 điều.

Chương I: Những quy định chung (từ điều 1 đến điều 9).

Chương II: Hệ thống giáo dục (từ điều 10 đến điều 20).

Chương III: Chủ thể của các hoạt động giáo dục (từ điều 21 đến điều 32).

Chương IV: Học sinh và phụ huynh (từ điều 33 đến điều 45).

Chương V: Giảng dạy, quản lí và các nhân viên phục vụ của các tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục (từ điều 46 đến điều 52).

Chương VI: Các căn cứ thay đổi, chấm dứt quan hệ giáo dục (từ điều 53 đến điều 62).

Chương VII: Giáo dục phổ thông (từ điều 63 đến điều 67).

Chương VIII: Giáo dục nghề nghiệp (từ điều 68 đến điều 72).

Chương IX: Đào tạo nghệ (từ điều 73 đến điều 74).

Chương X: Giáo dục bổ túc (từ điều 75 đến điều 76).

Chương XI: Một số đặc điểm của việc thực hiện

các chương trình giáo dục và một số loại hình giáo dục của học sinh (từ điều 77 đến điều 88).

Chương XII: Quản lí hệ thống giáo dục. Các quy định của Nhà nước về hoạt động giáo dục (từ điều 89 đến điều 98).

Chương XIII: Hoạt động kinh tế và hỗ trợ tài chính cho giáo dục (từ điều 99 đến điều 104).

Chương XIV: Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giáo dục (từ điều 105 đến điều 107).

Chương XV: Điều khoản cuối cùng (từ điều 108 đến điều 111).

### **3. Những điểm mới đáng lưu ý của Luật Giáo dục LB Nga 2012**

#### **3.1. Những nguyên tắc cơ bản trong lĩnh vực giáo dục của LB Nga gồm:**

Công nhận sự **ưu tiên** của giáo dục; đảm bảo quyền của tất cả mọi người về giáo dục; không phân biệt đối xử trong giáo dục; bảo vệ và phát triển các truyền thống dân tộc, văn hóa của các dân tộc trong một nhà nước đa dân tộc; tạo điều kiện thuận lợi cho sự hội nhập của hệ thống giáo dục LB Nga với các hệ thống giáo dục của các nước khác trên cơ sở bình đẳng và cùng có lợi; giáo dục miễn phí theo khả năng và nhu cầu của người học; đảm bảo quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục; phát huy bản chất dân chủ trong quản lí giáo dục; không hạn chế hoặc loại bỏ sự cạnh tranh trong lĩnh vực giáo dục... (Điều 3).

#### **3.2. Hệ thống giáo dục phổ thông bao gồm:**

Giáo dục mầm non; Giáo dục phổ thông tiểu học; Giáo dục phổ thông cơ bản;

Giáo dục phổ thông hoàn chỉnh (Điều 10).

#### **3.3. Hệ thống giáo dục nghề bao gồm các trình độ:**

Trung cấp nghề (1-3 năm, trình độ công nhân); Đại học nghề (> hoặc = 2 năm, bằng cử nhân, kĩ thuật viên); Đại học nghề (> hoặc = 3,5 năm, bằng kĩ thuật viên cao cấp, thợ cả); Đại học nghề (> hoặc = 5 năm, bằng chuyên gia trình độ cao).

**3.4. Giáo dục mầm non** nhằm mục đích thiết lập một trình độ phổ thông, sự phát triển về thể chất, trí tuệ, đạo đức, thẩm mỹ cá nhân và tạo điều kiện hoạt động học tập thuận lợi, duy trì và thúc đẩy sức khỏe của trẻ em trong độ tuổi mầm non (Điều 64).

**3.5. Giáo dục phổ thông tiểu học** nhằm mục đích xây dựng nhân cách của học sinh, phát triển khả năng cá nhân, động cơ tích cực và kĩ năng trong các hoạt động học tập (đọc, viết, làm toán, đào tạo các kĩ năng cơ bản, các yếu tố của tư duy lí thuyết, kĩ năng tự kiểm soát, hành vi, văn hóa và ngôn luận, kĩ năng cơ bản của vệ sinh cá nhân và một lối sống lành mạnh) (Điều 66).

**3.6. Giáo dục phổ thông cơ bản** nhằm mục đích hình thành nhân cách của học sinh (hình thành niềm tin đạo đức, thị hiếu thẩm mỹ và một lối sống lành mạnh, nâng cao văn hóa giao tiếp giữa các cá nhân và giữa các sắc tộc, học tập các nguyên lí cơ bản của khoa học, tiếng Nga, kĩ năng lao động tinh thần và thể chất, phát triển năng khiếu, sở thích, khả năng tự quyết) (Điều 66). Bắt đầu từ lớp 8, lớp 9, học sinh sẽ được học các khóa học hướng nghiệp do giáo viên các trường đại học trực tiếp tham gia giảng dạy. Ngân sách cho hướng nghiệp do các địa phương chi trả.

**3.7. Giáo dục phổ thông hoàn chỉnh** nhằm mục đích hình thành và phát triển nhân cách của học sinh, phát triển khả năng sáng tạo của học sinh, kĩ năng hoạt động học tập độc lập dựa trên cơ sở cá nhân hóa và nội dung hướng nghiệp cấp trung học, chuẩn bị cho cuộc sống trong cộng đồng... (Điều 66). Học sinh trung học có thể lựa chọn các khóa học, ở cả hai trường, bằng cách sử dụng e-learning. Kết quả thi THPT hoàn chỉnh có giá trị bốn năm, sau năm nhận được giấy chứng nhận (trước đây, chỉ có 18 tháng). Trong trường hợp này, học sinh có thể tham gia kì thi đại học hàng năm (kết quả được bảo lưu), và được quyền lựa chọn để vào học trường đại học nào mình muốn, có điểm số cao nhất. Phổ cập giáo dục trung học bắt buộc cho học sinh đến 18 tuổi.

**3.8. Giáo dục nghề cấp THPT hoàn chỉnh** nhằm giải quyết các vấn đề phát triển trí tuệ, văn hóa và nghề nghiệp của cá nhân, đào tạo người lao động có trình độ trung cấp trong tất cả các lĩnh vực chính phục vụ cộng đồng, phù hợp với nhu cầu của xã hội và nhà nước (Điều 68).

**3.9. Giáo dục đại học** nhằm mục đích đào tạo cán bộ có trình độ cao trong tất cả các lĩnh vực chính của các hoạt động lợi ích công cộng, phù hợp với các nhu cầu của xã hội và nhà nước, nhu cầu của cá nhân nhằm phát triển trí tuệ, văn hóa và đạo đức, kĩ năng khoa học và sư phạm (Điều 69). Giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông miễn phí 100% ở tất cả các trường trong Liên bang, riêng ở bậc đại học, việc miễn phí dựa trên cơ sở cạnh tranh giữa các trường (không chỉ ở trường công mà còn ở các tổ chức giáo dục tư nhân nếu họ được nhà nước công nhận). Điều 100 nói rõ: ngân sách Liên bang cung cấp tài chính cho việc đào tạo không ít hơn 800 sinh viên/10000 dân (trong độ tuổi từ 17-30). Chỉ tiêu tuyển sinh của các trường đại học, cao đẳng, nghề... được xác định thông qua một cuộc cạnh tranh công khai do nhà nước tổ chức. Lương trả cho giáo viên không được thấp hơn mức lương trung bình của

khu vực, nơi giáo viên đó sinh sống<sup>1</sup>. Các giáo viên dạy ở khu vực nông thôn từ 10 năm trở lên sẽ được nhà nước trả thêm phụ cấp khu vực. Điều 24 ghi rõ: Đại học Quốc gia Mát-xcơ-va mang tên Lô-mô-nô-xốp và Đại học Quốc gia Xanh - Pê-téc-bua, là hai trường đại học nghiên cứu cấp Liên bang, chịu trách nhiệm trước Tổng thống và có những quyền và quy định riêng.

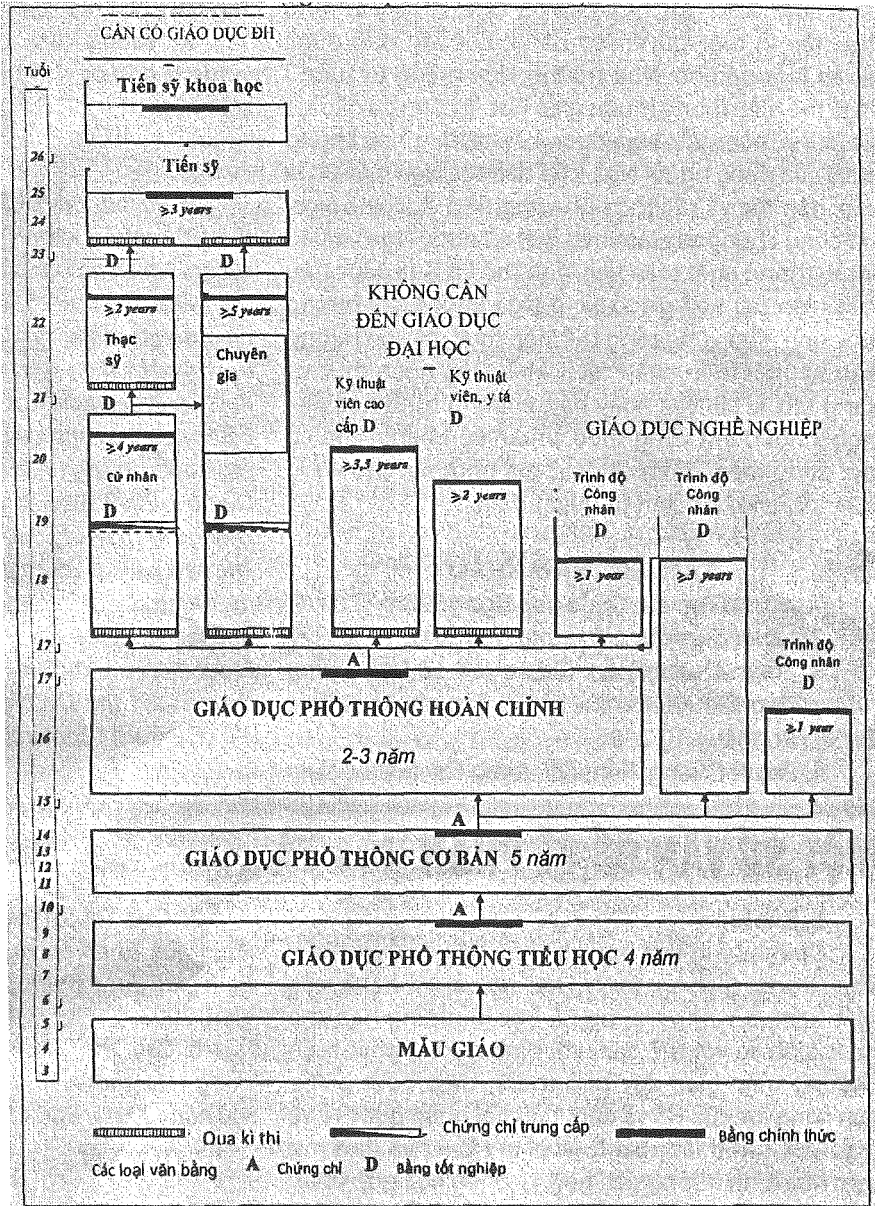
**3.10. Giáo dục bổ túc văn hóa** (bổ sung) cho trẻ em và người lớn nhằm mục đích hình thành và phát triển khả năng sáng tạo của trẻ em và người lớn, đáp ứng nhu cầu cá nhân trong việc cải thiện trí tuệ, đạo đức, thể chất, nâng cao sức khỏe... trong thời gian rỗi. Giúp cho người học nhanh chóng thích nghi với cuộc sống cộng đồng có tính chuyên nghiệp (Điều 75).

**3.11. Tổ chức các hoạt động giáo dục** nhằm phát hiện, hỗ trợ những học sinh có khả năng xuất sắc thông qua các cuộc thi về trí tuệ, nghệ thuật, thể thao, khả năng sáng tạo. Những học sinh có khả năng xuất sắc được nhà nước cấp tiền và nhiều ưu đãi khác để phát triển khả năng của mình (Điều 77).

**3.12. Học sinh khuyết tật** (điếc, khiếm thính, khiếm thị, rối loạn lời nói nặng, suy giảm vận động, tâm thần...) được học tập theo một chương trình đặc biệt, được cung cấp thực phẩm, quần áo, giày dép, dụng cụ cứng và mềm, SGK, hỗ trợ phiên dịch kí hiệu, được học nghề phục vụ cho cuộc sống mưu sinh sau này (Điều 79).

**3.13. Tiếng Nga** là ngôn ngữ chính thức duy nhất của nhà nước, nhưng các nước cộng hòa có quyền lấy ngôn ngữ bản địa của mình làm ngôn

<sup>1</sup> Lương giáo viên trung học ở Mát-xcơ-va trung bình khoảng 30000 rúp (tương đương 1000 USD).



Hình 1: Hệ thống giáo dục LB. Nga (nguồn: <http://vi.russia.edu.ru/>)

ngữ đồng chính thức bên cạnh tiếng Nga (Điều 14, khoản 3).

**3.14. Ngăn chặn và cấm** hút thuốc lá, uống rượu, bia, các chất ma túy trong nhà trường (Điều 41, khoản 7).

**3.15. Bộ môn thân học và giáo dục tôn giáo** được dạy trong nhà trường phổ thông và đại học để học sinh và sinh viên nắm được các vấn đề cơ bản của văn hóa tâm linh và đạo đức của các dân tộc Nga, cũng như các truyền thống lịch sử và văn hóa của các tôn giáo trên thế giới (Điều 87).

**3. Kết luận**

Luật Giáo dục mới của LB Nga 2012 cho rằng học tập là một quyền cơ bản của công dân được pháp luật bảo hộ. Nhà trường Nga mang tư tưởng Nga thể hiện mong muốn giáo dục là công cụ đặc lực phục vụ một nước Nga đoàn kết, trường học không phải của riêng người Nga, của dân tộc Nga mà là của mọi dân tộc và sắc tộc sinh sống trên lãnh thổ Nga, đã cùng chung tay làm nên lịch sử nước Nga và bảo vệ sự thống nhất toàn vẹn lãnh thổ LB Nga. Mục tiêu của hiện đại hoá giáo dục ở Nga không chỉ hướng học sinh nắm vững tổng thể kiến thức mà còn hướng vào sự phát triển nhân cách, khả năng nhận thức và sáng tạo. Ở LB Nga ngày nay, chương trình học tập, ngoài nội dung cứng theo chuẩn liên bang, còn có nội dung mềm dành cho các địa phương, cho vùng dân tộc, cho học sinh tự quyết định.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Giáo dục Liên bang Nga 1992.
2. Luật Giáo dục Liên bang Nga 2012.
3. Phạm Quang Tiến, *Giáo dục ở LB Nga những năm cuối thế kỉ XX đầu thế kỉ XXI*, Tạp chí khoa học ĐHSP HN, tháng 10/2006.
4. Phạm Quang Tiến, *Thứ hạng Đại học LB Nga*,

## MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ PHÂN HÓA VÀ... (Tiếp theo trang 17)

### 5. Kết luận

Định hướng tích hợp và phân hóa đã được triển khai trong chương trình Hóa học hiện hành của Việt Nam, tuy nhiên cũng đã bộc lộ những hạn chế nhất định so với thế giới. Với định hướng phát triển chương trình giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực của HS và đảm bảo hội nhập quốc tế về giáo dục cần thiết phải thực hiện rõ nét và đa dạng hơn nữa định hướng tích hợp và phân hóa góp phần đổi mới giáo dục phổ thông nói chung và giáo dục Hóa học nói riêng.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình giáo dục phổ thông môn Hóa học*, 2006.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình Hóa học Trung học phổ thông*, 2006.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình tự chọn Trung học phổ thông môn Hóa học*, 2007.
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình giáo dục thường xuyên môn Hóa học*, 2007.
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình chuyên sâu THPT môn Hóa học lớp 10, 11, 12*, 2009.
6. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình tự chọn Trung học cơ sở môn Hóa học*, 2007.

Tạp chí Khoa học Giáo dục, Số 89, tháng 2/2013.

5. Thông tin trên các trang web <http://vi.russia.edu.ru>; <http://edu.glavsprav.ru>; <http://zakonoproekt2010.ru>.

### SUMMARY

*In Russia, the first Law of Education appeared in the 18<sup>th</sup> century, mainly dedicated to the elite and feudal classes which account for a small share in the society. By the 1920s, the Law of Education which was dedicated to an absolute majority of populace in society was officially approved by the Soviet Government in 1922. In 1991, the Russian Federation was established and the new Law of Education was approved by the Government of Russian Federation in July 1992. In the first session of Russia's State Duma in 2009, Assembly delegates agreed to the need to change the Law of Education of Russian Federation 1992. The new Law of Education of the Russian Federation was approved on 21 December 2012 by Russia's State Duma and then accepted by the Government Council of Russian Federation on 26 December 2012. The President Putin then issued the Decision No. 273-ФЗ, making the law effective from 1 September 2013.*

7. Cao Thị Thặng, *Xu hướng tích hợp các môn Khoa học Tự nhiên và Khoa học Xã hội trong chương trình giáo dục trên thế giới*, Báo cáo tổng kết đề tài cấp Viện, 2003.

8. Cao Thị Thặng, *Vận dụng quan điểm tích hợp trong việc phát triển chương trình giáo dục Việt nam sau năm 20015*, Báo cáo đề tài cấp Bộ, 2011.

### SUMMARY

*Differentiation and integration is one of the important orientations to develop general curriculum in general and subject-based curriculum, including that of Chemistry subject, in particular. The current Chemistry curriculum of upper secondary level issued in 2006 and subsequent years has clearly set forth the differentiation and integration orientation. The author has presented the following: Chemistry content and its differentiation in general curriculum in overseas countries; Chemistry content and orientation for integrating the same into general curriculum in some countries; the linkage between integration and differentiation; research on the orientation for differentiation and integration in Vietnam's Chemistry subject.*